TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2023/QĐCNTTLH	*D, ngày 01 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu C nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP Đ với ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 14 tháng 11 năm 2023, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ngân hàng TMCP Đ; địa chỉ: 198 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông Phùng Huy T - chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Đ (Theo Văn bản ủy quyền số 13323/2023/UQ-SeABank ngày 31 tháng 8 năm 2023).

+ Ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Đỗ Đình V và bà Đồng Thị C; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 15 tháng 11 năm 2023 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Tính đến hết ngày 14 tháng 11 năm 2023, ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền là: 418.494.829 (bốn trăm mười tám triệu, bốn trăm chín mươi tư nghìn tám trăm hai mươi chín) đồng, trong đó nợ gốc là: 415.642.700 (bốn trăm mười lăm triệu, sáu trăm bốn mươi hai nghìn, bảy trăm) đồng, nợ lãi trong hạn là: 2.852.129 (hai triệu tám trăm năm mươi hai nghìn, một trăm hai mươi chín) đồng theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF2123200170/HDTD/HP6-ĐĐC ngày 24/8/2021 và thẻ tín dụng quốc tế ngày 19/8/2021 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Hải An - Phòng Giao dịch Lê Lợi với ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị T.

Ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị T còn phải chịu các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15/11/2023 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết trên số tiền chưa thanh toán. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.2. Về phương án trả nợ cụ thể như sau: Ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị T trả cho ngân hàng mỗi tháng số tiền là 4.167.000 (bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng tiền gốc, lãi phát sinh trong tháng theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF2123200170/HDTD/HP6-ĐĐC ngày 24/8/2021 và số tiền nợ phát sinh theo thẻ tín dụng quốc tế ngày 19/8/2021 chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

1.3. Trường hợp ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong thời hạn như đã ấn định nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc, lãi, chi phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng, theo thẻ tín dụng quốc tế nêu trên và yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo của ông Đỗ Đình V và bà Đồng Thị C theo Hợp đồng thế chấp số REF2123200170/HDTC/HP6-ĐĐC ngày 24/8/2021 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng 163m^2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 353, tờ bản đồ số 04, địa chỉ: Tổ dân phố số 09, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 141197, số vào sổ cấp GCN: 00895/Q1 do Ủy ban nhân dân quận D cấp ngày 04/10/2011 cho ông Đỗ Đình V và bà Đồng Thị C.

Trường hợp tài sản đảm bảo sau khi phát mại không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị T phải tiếp tục trả nợ cho đến khi trả hết toàn bộ khoản vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận D, Hải Phòng;
- THADS quận D, Hải Phòng;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thắng